

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC
Học Kỳ 1 - Năm Học 14-15

Môn Học : Kế toán tài chính 2-208348

Ngày Thi : 08/01/15 Giờ thi: 09g30 - phút Phòng thi RD501

Nhóm : 02

Tổ : 001

STT	Mã SV	Họ và tên	LỚP	ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (20%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
1	12363001	HOÀNG THỊ TƯỜNG ANH	CD12CA	<i>Aut</i>	1		1.5	3	4.5	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
2	12123068	VŨ THỊ NGỌC BÍCH	DH12KE	<i>buo2</i>	1		1.7	2.5	4.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
3	12123009	LƯU KIM CHI	DH12KE	<i>Kimchi</i>	1		1.6	7.5	9.1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
4	11363164	HUỖNH THÚY DIỄM	CD11CA	<i>Diem</i>	1		1.5	5	6.5	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
5	12363228	NGUYỄN THỊ THÚY DIỄM	CD12CA	<i>Diem</i>	1		1.7	4	5.7	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
6	12363334	HUỖNH THỊ PHƯƠNG DUNG	CD12CA	<i>Du</i>	1		1.6	3	4.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
7	12363261	NGUYỄN MINH DUNG	CD12CA	<i>Dung</i>	1		1.6	1.5	3.1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
8	12123015	NGUYỄN THỊ LAN ĐÀI	DH12KE	<i>Dai</i>	1		1.7	5	6.7	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
9	12363336	TRẦN THANH ĐOAN	CD12CA	<i>Thanh</i>	1		1.6	4	5.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
10	12363086	VÕ ĐỖ HOA HẠ	CD12CA	<i>Ha</i>	1		1.7	5.5	7.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
11	12363254	TRƯƠNG THỊ BÍCH HẢO	CD12CA	<i>Bh</i>	1		1.7	6.5	8.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
12	11363008	LÊ THỊ NGỌC HÂN	CD11CA	<i>Ngoc</i>	2		1.7	5	6.7	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
13	12123087	LÊ THỊ HIỀN	DH12KE	<i>Hi</i>	2		1.7	4.5	6.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
14	12363249	NÔNG THỊ HIẾU	CD12CA	<i>Hieu</i>	1		1.4	4.5	5.9	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
15	12363062	LÊ THỊ KIM HỒNG	CD12CA	<i>Ngoc</i>	1		1.6	1.5	3.1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
16	12363035	LÊ THỊ THÚY HỒNG	CD12CA	<i>Th</i>	1		1.6	7	8.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
17	12363271	TRƯƠNG KIM HỒNG	CD12CA	<i>Hong</i>	1		1.5	1	2.5	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC
Học Kỳ 1 - Năm Học 14-15

Môn Học : Kế toán tài chính 2-208348

Ngày Thi : 08/01/15

Giờ thi: 09g30 - phút

Phòng thi RD501

Nhóm : 02

Tổ : 001

STT	Mã SV	Họ và tên	LỚP	Ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
18	12363316	ĐẶNG THỊ HUỆ	CD12CA	<i>Luat</i>	1		1.6	5.5	7.1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
19	12363231	TRẦN THỊ KIM	CD12CA	<i>Kim</i>	1		1.6	5.5	7.1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
20	12363072	VŨ THỊ LAN	CD12CA	<i>Huong</i>	1		1.6	7	8.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
21	11123254	PHETVILAY	INH11KE	<i>Phet</i>	2		1.6	2.5	4.1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
22	12123223	TRẦN CHÍ KHANG	DH12KE	<i>Khong</i>	4		1.7	2.5	4.2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
23	12123029	PHẠM THỊ HOÀNG KIM	DH12KE	<i>Kim</i>	1		1.6	5	6.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
24	12123136	HUỖNH THỊ KHÁNH LINH	DH12KE	<i>Kim</i>	1		1.7	8	9.7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
25	12123138	NGUYỄN TẤN THANH LINH	DH12KE	<i>Thinh</i>	1		0	2	2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
26	12363059	ĐẶNG THỊ THANH LOAN	CD12CA	<i>Loan</i>	1		1.6	5.5	7.1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
27	12123090	ĐINH THỊ LỘC	DH12KE	<i>Loc</i>	1		1.7	7	8.7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Số lượng vắng: 0

Hiện diện: : 27

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Xác nhận của khoa/bộ môn

Cán bộ chấm thi 1

Cán bộ chấm thi 2

Trần Đình Mạnh

Trần Khánh Linh

Nguyễn T. Minh Đức

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC
Học Kỳ 1 - Năm Học 14-15

Môn Học : Kế toán tài chính 2-208348

Ngày Thi : 08/01/15

Giờ thi: 09g30 - phút

Phòng thi RD502

Nhóm : 02

Tổ : 002

STT	Mã SV	Họ và tên	LỚP	Ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (20%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
1	11123074	NGUYỄN THỊ NGỌC	LƯU	DH11KE	1		1.7	2.5	4.2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2	12363080	VÕ THỊ NGỌC	LÝ	CD12CA	1		1.6	8	9.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
3	12363064	HUỖNH THỊ PHƯƠNG	MAI	CD12CA	1		1.7	7	8.7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
4	11363087	PHAN THỊ THANH	MAI	CD11CA	1		1.7	3.5	5.2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
5	12123143	TRẦN THỊ TUYẾT	MAI	DH12KE	1		1.6	6.5	8.1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
6	12123145	HUỖNH THỊ ÁNH	MINH	DH12KE	1		1.6	3.5	5.1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
7	12363103	CHU THỊ	NA	CD12CA	1		1.6	5	6.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
8	12123147	ĐƯƠNG HẠNG	NGA	DH12KE	1		1.7	4.5	6.2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
9	12363058	HOÀNG KIM	NGÂN	CD12CA	1		1.6	4	5.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
10	12363098	HOÀNG THỊ KIM	NGÂN	CD12CA	1		1.6	2	3.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
11	12123149	HUỖNH HUYỀN	NGÂN	DH12KE	1		1.6	5	5.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
12	12123150	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	DH12KE	1		1.4	1	2.4	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
13	11363155	VÕ THỊ THÙY	NGÂN	CD11CA	1		1.6	4	5.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
14	12363238	CAO THỊ MINH	NGỌC	CD12CA	1		1.6	5.5	7.1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
15	11123131	PHAN THỊ BÍCH	NGỌC	DH11KE	1		1.4	3	4.4	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
16	12363142	PHẠM THỊ HỒNG	NGUYỆT	CD12CA	1		1.6	4	5.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
17	12123038	TẠ THỊ ÁNH	NGUYỆT	DH12KE	1		1.7	6	7.7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC
Học Kỳ 1 - Năm Học 14-15

Môn Học : Kế toán tài chính 2-208348

Ngày Thi : 08/01/15 Giờ thi: 09g30 - phút Phòng thi RD502 Nhóm : 02 Tổ : 002

STT	Mã SV	Họ và tên	LỚP	Ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (20%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
18	12123161	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHI	DH12KE	1		1.7	5	6.7	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
19	12363104	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NHU	CD12CA	1		1.7	6	7.7	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
20	12363341	HUỖNH MỸ	NƯƠng	CD12CA	1		1.6	4.5	6.1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
21	12123237	NGUYỄN THỊ THANH	PHUƠNG	DH12KE	1		1.6	3.5	5.1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
22	10363089	ĐẶNG THỊ	QUÝ	CD10CA17	1		0.5	3.5	4	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
23	12363293	VÕ THỊ	SANG	CD12CA	1		1.6	2.5	4.1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
24	11123253	KHAMMANNIVONG	SIPAPHY	DH11KE	1		1.7	2.5	4.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
25	12363294	LÂM THỊ THẢO	SƯƠNG	CD12CA	1		1.6	4	5.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
26	12363340	TRẦN THỊ	TÂM	CD12CA	1		1.6	7.5	9.1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
27	12363048	ĐẶNG THỊ MỸ	THẠCH	CD12CA	1		1.7	6.5	8.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)

Số lượng vắng: 0 Hiện diện: : 27

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Xác nhận của khoa/bộ môn

Cán bộ chấm thi 1

Cán bộ chấm thi 2

(Signature)
Trần Đình Nam

(Signature)
Nguyễn Văn Thanh Trung

(Signature)
Nguyễn T. Bình Đức

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC
Học Kỳ 1 - Năm Học 14-15

Môn Học : Kế toán tài chính 2-208348

Ngày Thi : 08/01/15 Giờ thi: 09g30 - phút Phòng thi RD503

Nhóm : 02

Tổ : 003

STT	Mã SV	Họ và tên	LỚP	Ký tên	Số tờ	Đ.1 (%)	Đ.2 (20%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
1	12123255	HUỖNH THỊ HỒNG THANH	DH12KE	<i>Thanh</i>			1.6	2.5	4.1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2	12123092	NGUYỄN THỊ THANH	DH12KE	<i>Thanh</i>			1.6	7.5	9.1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
3	12363296	TÔ HỒNG THANH	CD12CA	<i>Chanh</i>			1.6	2	3.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
4	12363084	TRẦN THỊ KIM THÀNH	CD12CA	<i>Thanh</i>			0	1.5	1.5	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
5	12363025	NGUYỄN THỊ THU THẢO	CD12CA	<i>Thu</i>			1.7	3.5	5.2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
6	12363109	NGUYỄN THỊ MỸ THẨM	CD12CA	<i>Tham</i>			1.7	5.5	7.2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
7	12123094	NGUYỄN THỊ TUYẾT THƠ	DH12KE	<i>Thơ</i>			1.7	6	7.7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
8	12123242	TRƯƠNG THỊ ANH THƠ	DH12KE	<i>Thơ</i>			1.7	8	9.7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
9	12363297	LÊ MINH THỦY	CD12CA	<i>Thuy</i>			1.6	3	4.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
10	12363118	BÙI THỊ THỦY	CD12CA	<i>Thuy</i>			1.6	6	7.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
11	12123250	ĐÀO THỊ THÚY	DH12KE	<i>Thuy</i>			1.6	6.5	8.1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
12	12123181	NGUYỄN THỊ THANH THƯƠNG	DH12KE	<i>Thuy</i>			1.7	4.5	6.2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
13	12363298	TRẦN THY THY	CD12CA	<i>Thy</i>			1.7	3.5	5.2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
14	12123054	HUỖNH THỊ MỸ TIẾN	DH12KE	<i>Tien</i>			1.6	4	5.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
15	12123187	VY THỊ TIN	DH12KE	<i>Tin</i>			1.6	4	5.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
16	12123188	LÊ THỊ TÌNH	DH12KE	<i>Tinh</i>			1.7	5	6.7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
17	12363114	LÊ VĂN TÍNH	CD12CA	<i>Tinh</i>			1.6	2.5	4.1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC
Học Kỳ 1 - Năm Học 14-15

Môn Học : Kế toán tài chính 2-208348

Ngày Thi : 08/01/15 Giờ thi: 09g30 - phút Phòng thi RD503

Nhóm : 02

Tổ : 003

STT	Mã SV	Họ và tên	LỚP	Ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
18	11363166	ĐẶNG THỊ BĂNG	TÓI	CD11CA			1.7	3.5	5.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
19	12123057	NGUYỄN THỊ THANH	TRÀ	DH12KE			1.6	7.5	9.1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
20	12123244	ĐẶNG LƯU PHƯƠNG	TRANG	DH12KE			1.6	7.5	9.1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
21	12363076	LÊ THỊ	TRANG	CD12CA			1.7	1.5	3.1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
22	12363303	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	CD12CA			1.7	2.5	4.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
23	11123161	PHẠM MINH	TRANG	DH11KE			1.7	2.5	4.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
24	12363136	VŨ THỊ THÙY	TRANG	CD12CA			1.6	6	7.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
25	12363304	NGUYỄN ĐẶNG PHƯƠNG	TRINH	CD12CA			1.7	5.5	7.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
26	12363306	TRẦN CAO ĐIỂM	TRINH	CD12CA			0	✓	✓	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
27	11363167	TRẦN THANH	TUẤN	CD11CA			1.7	2.5	4.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
28	12363052	NGUYỄN THỊ KIM	TUYẾN	CD12CA			1.6	3	4.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
29	12123195	LÊ THỊ	TUYẾT	DH12KE			1.6	5	6.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
30	12363128	NGUYỄN HỒNG	TUYẾT	CD12CA			1.6	2	3.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
31	12123196	PHAN THỊ ÁNH	TUYẾT	DH12KE			1.7	6.5	8.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
32	11123056	PHẠM THỊ CẨM	VÂN	DH11KE			1.7	2.5	4.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
33	12363039	PHẠM THỊ THU	VÂN	CD12CA			1.6	4	5.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
34	12123209	NGUYỄN THỊ THÚY	VY	DH12KE			1.6	4.5	6.1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC
Học Kỳ 1 - Năm Học 14-15

Môn Học : Kế toán tài chính 2-208348

Ngày Thi : 08/01/15 Giờ thi: 09g30 - phút Phòng thi RD503 Nhóm : 02 Tổ : 003

STT	Mã SV	Họ và tên	LỚP	Ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (20%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
35	12123210	PHAN THỊ THANH XUÂN	DH12KE				1.7	3	4.7	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
36	12123215	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	DH12KE				1.7	3.5	5.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)

Số lượng vắng: 01

Hiện diện: : 35

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Xác nhận của khoa/bộ môn

Cán bộ chấm thi 1

Cán bộ chấm thi 2

Phạm Thùy Dung

Nguyễn Mạnh Đức